TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 249/2018/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 21 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 301/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1988

HKTT: Số 15, đường 5, khu tập thể F361 A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội

Cư trú tại: Số 79, đường 11, khu tập thể F361 A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội

Và chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1989

HKTT: Số 15, đường 5, khu tập thể F361 A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội

Cư trú tại: Số 13A, ngách 169/52 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đức T và chị Nguyễn Thị Minh P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị xác định có 01 con chung là: Đỗ Thiên Â, sinh ngày 25/11/2013. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị P tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đức T và chị Nguyễn Thị Minh P thuận tình ly hôn

-Về con chung: Xác định anh Đỗ Đức T và chị Nguyễn Thị Minh P có 01 con chung là: Đỗ Thiên Â, sinh ngày 25/11/2013

Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Minh P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Anh Đỗ Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2018 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

-Về tài sản, công nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.**Về lệ phí**: Chị Nguyễn Thị Minh P tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, chị đã nộp tiền tạm ứng theo biên lai số 06767 ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- UBND Phường H
(Số ĐKKH: 85 ngày 21/5/2013);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
Thẩm phán

Dương Tuyết Mai